

Số: **872/2020/QĐST-HNGĐ**

Biên Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 277/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1985;
Địa chỉ: 42 Cách Mạng Tháng 8, phường QV, thành phố BH, tỉnh ĐN;
 - Bị đơn: Ông Trương Xuân A, sinh năm 1984;
Địa chỉ: 52/3, khu phố 7, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN;
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc T và ông Trương Xuân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc T và ông Trương Xuân A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Duy K, sinh ngày 06/6/2011. Hai bên thống nhất giao con chung cho ông Trương Xuân A trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời bà Trần Thị Ngọc T chưa cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị Ngọc T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên được quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007719 ngày 26/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Hoàn trả bà Trần Thị Ngọc T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Thái